

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án phân công cơ quan Thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006; Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung các luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết nguồn thu giữa các cấp thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2017-2020;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hòa Bình tại Tờ trình số 1093/TTr-CT ngày 14/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án phân công cơ quan Thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan thuế và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí phân công cơ quan thuế quản lý trên địa bàn, báo cáo Tổng cục Thuế. Triển khai, hướng dẫn việc phân công quản lý thuế đối với người nộp thuế tại các Chi cục Thuế theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc các Sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM, TT (80b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

PHƯƠNG ÁN

**Phân công cơ quan Thuế quản lý đối với người nộp thuế
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **682/QĐ-UBND** ngày **25** tháng 4 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Phạm vi điều chỉnh

Phương án phân công cơ quan thuế bao gồm Cục Thuế, Chi cục Thuế quản lý đối với người nộp thuế trong các trường hợp sau đây:

- Doanh nghiệp mới thành lập; tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi chủ sở hữu dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý), thay đổi địa chỉ trụ sở (dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành về đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

- Tổ chức kinh tế, tổ chức khác thực hiện đăng ký thuế mới; tổ chức lại hoạt động (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), chuyển đổi loại hình hoạt động dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý, thay đổi thông tin đăng ký thuế về địa chỉ trụ sở dẫn đến thay đổi cơ quan thuế theo quy định của Luật quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

- Hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh, cá nhân khác thực hiện đăng ký thuế mới, tái hoạt động, thay đổi địa chỉ kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý theo quy định của Luật quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

- Người nộp thuế đang hoạt động đã được Cục Thuế, Chi cục Thuế quản lý trước thời điểm ban hành Quyết định này thì thực hiện theo các quy định phân công tại thời điểm đó, trừ trường hợp phân công quản lý người nộp thuế và quản lý khoản thu cho Tổng cục Thuế quản lý theo hướng dẫn tại Điều 5 và các trường hợp phân công lại theo hướng dẫn tại Điều 7, Điều 8 Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế ban hành tại Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan thuế, gồm: Cục Thuế, Chi cục Thuế.
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Yêu cầu

Việc phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước về thẩm quyền quản lý, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước tại địa phương; phù hợp với các quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn;
- Phù hợp với năng lực quản lý của cơ quan thuế các cấp;
- Phù hợp với tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn toàn tỉnh;
- Đồng bộ, thống nhất với phân cấp quản lý nhà nước khác trên địa bàn theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo sự phối hợp trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn;
- Thực hiện tự động trên Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế của ngành thuế và đồng bộ, thống nhất với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp của cơ quan đăng ký kinh doanh.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Về phân công cơ quan thuế quản lý người nộp thuế

1.1. Người nộp thuế do Cục Thuế quản lý trực tiếp

Cục Thuế quản lý trực tiếp những người nộp thuế (trừ người nộp thuế, khoản thu do Tổng cục Thuế quản lý quy định tại Điều 5, Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) theo các tiêu chí sau:

a) Đối với người nộp thuế là doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp nhà nước (doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ);
- Doanh nghiệp có vốn nhà nước (doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ từ 50% trở lên vốn điều lệ);
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- Doanh nghiệp ngoài quốc doanh có tổng số vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng Việt Nam trở lên;
- Doanh nghiệp dự án hoặc doanh nghiệp trực tiếp thực hiện dự án (trường hợp không thành lập doanh nghiệp dự án) BOT, BTO, BT, BOO, BLT, BTL, O&M theo quy định của pháp luật về đầu tư;
- Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính thuộc ngành, nghề kinh doanh đặc thù, như hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kinh doanh bất động sản, kế toán, kiểm toán, luật sư, công chứng, khai khoáng;
- Doanh nghiệp thành lập và hoạt động trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc cơ quan cấp trung ương và cấp tỉnh quản lý;
- Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng; hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết, quan hệ với một trong các thành viên góp vốn với doanh nghiệp theo quy định của giao dịch

kinh doanh giữa các bên có liên kết đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp; doanh nghiệp có phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều địa bàn kê khai tập trung tại trụ sở chính và phân bổ số nộp ngân sách cho các địa bàn.

b) Đối với người nộp thuế là tổ chức

- Tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí (trừ lệ phí trước bạ) do cơ quan cấp Trung ương và cấp tỉnh thành lập;

- Chủ dự án ODA, Văn phòng đại diện nhà tài trợ dự án ODA, Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA;

- Nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế;

- Tổ chức chi trả thu nhập khấu trừ nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc chi phát sinh hoàn thuế, gồm: cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương; cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan khác ở cấp tỉnh; cơ quan đại diện ngoại giao; cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cơ quan lãnh sự; văn phòng đại diện của các tổ chức nước ngoài.

c) Đối với người nộp thuế là cá nhân

- Cá nhân nước ngoài sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài mua hàng hóa, dịch vụ có thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo;

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam trả nhưng tổ chức này chưa thực hiện khấu trừ thuế;

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài (trường hợp cá nhân không làm việc tại Việt Nam);

- Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình dự án ODA; chương trình dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân;

- Người Việt Nam làm việc cho văn phòng đại diện của các tổ chức Quốc tế thuộc hệ thống liên hợp quốc tại Việt Nam thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

1.2. Người nộp thuế do Chi cục Thuế quản lý

Chi cục Thuế quản lý trực tiếp các người nộp thuế còn lại sau khi trừ các người nộp thuế do Cục Thuế quản lý theo quy định tại khoản 1 điều này có địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn cấp huyện, thành phố.

1.3. Người nộp thuế là chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức:

a) Nếu chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức cùng địa bàn cấp tỉnh/thành phố với nơi doanh nghiệp, tổ chức đóng trụ sở thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức.

b) Nếu chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức không cùng địa bàn cấp tỉnh/thành phố với nơi doanh nghiệp, tổ

chức đóng trụ sở thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cấp của cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức (doanh nghiệp, tổ chức do Cục Thuế quản lý thì chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức cũng do Cục Thuế quản lý).

1.4. Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài; tổ chức có hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh thực hiện phân công cho cơ quan thuế đang quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế.

1.5. Đối với tổ chức được cơ quan thuế ký hợp đồng ủy nhiệm thu thực hiện phân công cho cơ quan thuế có hợp đồng ủy nhiệm thu.

2. Một số trường hợp phải phân công lại

- Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung về phân cấp nguồn thu ngân sách dẫn đến thay đổi phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp đối với người nộp thuế thì Cục Thuế xây dựng phương án sửa đổi, bổ sung phân công cơ quan thuế quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Cục Thuế sửa đổi tiêu chí phân công theo phương án phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh để đảm bảo thống nhất;

- Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng; hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết, quan hệ với một trong các thành viên góp vốn với doanh nghiệp theo quy định của giao dịch kinh doanh giữa các bên có liên kết đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp; doanh nghiệp có phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều địa bàn kê khai tập trung tại trụ sở chính và phân bổ số nộp ngân sách cho các địa bàn.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan thuế và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định này.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí phân công cơ quan thuế quản lý trên địa bàn, báo cáo Tổng cục Thuế. Triển khai, hướng dẫn việc phân công quản lý thuế đối với người nộp thuế tại các Chi cục Thuế theo; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang